

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 57/2025/HS-PT
Ngày 16 - 4 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Văn Thanh Gia

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Hoài Xuân

Ông Ung Quang Định

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Trang là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Hồ Kim Yến – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2025/TLPT-HS ngày 14 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo Ngô Minh Đ do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 51/2024/HS-ST ngày 27 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

Bị cáo có kháng cáo:

Ngô Minh Đ, sinh ngày 12 tháng 8 năm 1977 tại huyện H, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Tổ A, ấp D, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: N (chết) và bà: Mai Thị H (chết); vợ: Vương Thị Tổ S, sinh năm 1985; con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2005 và nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 24/3/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 tháng tù và phạt tiền 10.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”; chấp hành xong bản án ngày 21/5/2024.

Nhân thân: Ngày 03/11/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng và phạt bổ sung 5.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”. Ngày 27/7/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 12 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt của 02 bản án, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 21 tháng tù; chấp hành xong hình phạt ngày 06/11/2015, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào trưa ngày 03/4/2024, Ngô Minh Đ, Võ Thị Ngọc T, Bùi Thị P, Đỗ Thị M, Nguyễn Huy C, Đặng Ngọc Q cùng một số người khác đến quán cà phê “Nhã Viên Quán” của vợ chồng Trương Văn Đ1 và Huỳnh Thị Kim P1 ở thôn G, xã A, huyện H, tỉnh Bình Định để uống nước, nghe nhạc. Đến khoảng 13 giờ 15 phút cùng ngày, M, C, Q cùng thống nhất chơi bài tiến lên cá cược thắng thua bằng tiền. Lúc này có một người đàn ông (chưa xác định được lai lịch) ngồi uống nước trong quán đi lại gặp Q xin tham gia thì Q đồng ý. Q đi lại khu vực quầy pha chế của quán lấy hai bộ bài tây (loại 52 lá) cầm trên tay rồi Q, Mỹ, C và người đàn ông nêu trên lần lượt đi vào phòng bếp nhà ở phía sau quán “Nhã Viên Q1”, sau đó có nhiều người khác đi đến xem.

Hình thức đánh bạc và cách thức tính thắng thua như sau: Mỹ, C, Q và người đàn ông (chưa xác định được lai lịch) sử dụng bộ bài tây 52 lá, chia mỗi người 13 lá bài, ván đầu tiên, ai có lá “3 bích” được đánh trước theo vòng tròn từ trái qua phải (ngược chiều kim đồng hồ), giá trị quy ước với nhau là lá bài nhỏ nhất là lá bài 3 và lớn nhất là lá bài 2, thứ tự chất bài từ nhỏ đến lớn là bích, chuồn, rô, cơ. Quy ước “Rác” là quân bài lẻ, không kết hợp được với lá bài nào, “Đôi” là 02 lá bài cùng số, “Khạp” là 03 lá bài cùng số, “Sảnh” là 03 lá bài trở lên theo thứ tự từ nhỏ đến lớn liên tiếp nhau trừ lá bài “2”, “Ba đôi thông” là có ba bài liên tiếp nhau, “Tứ quý” là 04 lá bài cùng số, “Bốn đôi thông” là có bốn đôi bài liên tiếp nhau, người chơi đánh đến khi hết bài trên tay thì người đó thắng. Người về nhất thắng người về thứ tư số tiền 20.000 đồng, người về thứ hai thắng người về thứ ba số tiền 10.000 đồng. Trong mỗi ván cược, người nào có 12 quân bài từ “A” đến “K”, 6 đôi hoặc 5 đôi liên tiếp, bốn quân “2” thì được gọi là “Ăn trắng” và thắng của ba người còn lại mỗi người 40.000 đồng. “Bốn đôi thông”, “Tứ quý” chặn đôi bài “2” hoặc “Bốn đôi thông”, “Tứ quý”, “Ba đôi thông” chặn lá bài “2” đỏ thì thắng 20.000 đồng, chặn lá bài “2” đen thì thắng 10.000 đồng, người chơi có quyền dùng “Tứ Quý”, “Bốn đôi thông” đề “Ba đôi thông” và “Bốn đôi thông” đề “Tứ Quý” thì sẽ gấp đôi số tiền thắng của mỗi lá bài “2” đã đánh ra trước đó, người về thứ nhất ván cược trước đó thì được chia bài cho ván cược tiếp theo. Nếu khi kết thúc ván cược mà người nào chưa đánh được quân bài nào thì gọi là “Giết ngộp” và phải chung cho người “Giết ngộp” ván đó số tiền 40.000 đồng, đồng thời tính thêm tiền số lá bài quân “2” còn lại. Khi “Giết ngộp” 01 người hoặc “Ăn trắng” thì người đó phải bỏ ra số tiền 10.000 đồng để mua nước uống cho những người tham gia đánh bạc và tiền nước được trả khi kết thúc việc đánh bạc, trong đó M đã “Giết ngộp” một người nên đã bỏ ra số tiền 10.000 đồng đặt trên nền gạch bên cạnh vị trí đánh bạc.

Khi bắt đầu đánh bạc thì P1 bung nước uống đến cho những người tham gia đánh bạc rồi đi ra.

Cùng thời điểm này, Đ1 rủ T, P, Đ cùng chơi đánh bạc dưới hình thức Binh xập xám cá cược thắng thua bằng tiền và T, P, Đ đồng ý. Đ1 đi đến quầy pha chế của quán lấy hai bộ bài tây 52 lá cầm trên tay rồi Đ1, T, P, Đ lần lượt đi vào phòng thờ nhà của Đ1.

Hình thức đánh bạc và cách thức tính thắng thua như sau: Đ1, T, P, Đ sử dụng bộ bài tây 52 lá chia cho mỗi người 13 lá bài, sau đó từng người chơi sắp xếp bài (binh bài) thành 03 chi: 05 lá bài cho chi thứ nhất, 05 lá bài cho chi thứ hai, 03 lá bài cho chi thứ ba, sắp xếp sao cho chi thứ nhất lớn hơn chi thứ hai và chi thứ hai lớn hơn chi thứ ba, nếu không đúng theo quy luật trên sẽ tính là binh lũng (thua bài). Mỗi người chơi sắp xếp thành các chi khác nhau (binh bài), độ lớn của các chi được sắp xếp theo thứ tự tăng dần, từ dưới lên: Mậu thầu (các lá bài trong chi không có liên kết nào với nhau), đôi (hai lá bài cùng số), thú (có hai đôi bài khác số), xám chi (ba lá bài cùng số), sảnh (năm lá bài có giá trị liên tiếp nhau nhưng không cùng chất), thùng (năm lá bài cùng chất nhưng không liên tiếp nhau), cù lũ (ba lá bài cùng số và một đôi), mậu binh theo thứ tự: tứ quý (bốn lá bài cùng số), thùng phá sảnh (năm lá bài liên tiếp và cùng chất), ba chi đều là sảnh, ba chi đều là thùng, 12 đến 13 lá bài cùng chất, 13 lá bài là sảnh, khi bài mậu binh thì thắng mà không cần so sánh bài, thứ tự các lá bài tăng dần từ lá bài 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K, A. Sau khi binh bài xong, bốn người chơi đều lật bài và so sánh kết quả với nhau, bài của người nào lớn nhất thì thắng bạc số tiền 60.000 đồng, ba người có bài nhỏ hơn thì mỗi người thua bạc số tiền 20.000 đồng, người nào thắng bạc ở ván bài trước đó sẽ được chia bài cho ván bài tiếp theo. Khi có bài mậu binh sẽ bỏ ra số tiền 10.000 đồng để trả tiền mua nước uống cho bốn người tham gia đánh bạc.

Khi chuẩn bị bắt đầu đánh bạc thì P1 bung nước uống của quán đến đặt trên phảng gỗ trong phòng thờ, bên cạnh vị trí đánh bạc, khi kết thúc việc đánh bạc sẽ trả tiền nước uống cho quán.

Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, Tổ công tác Công an huyện H phối hợp cùng Công an xã Á tiến hành kiểm tra, phát hiện Võ Thị Ngọc T, Bùi Thị P, Trương Văn Đ1, Ngô Minh Đ đang đánh bạc dưới hình thức chơi bài binh xập xám cá cược thắng thua bằng tiền trên phảng gỗ trong phòng thờ nhà của Đ1. Thu giữ tang vật là 37 lá bài tây, 01 bộ bài tây (chưa qua sử dụng); thu giữ trên chiếu bạc số tiền 1.000.000 đồng; thu giữ trên người Ngô Minh Đ số tiền 600.000 đồng. Đồng thời, tổ công tác phát hiện nhiều đối tượng đang tụ tập tại phòng bếp nhà ở của Đ1 đang đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức chơi bài T1 lên, các đối tượng bỏ chạy, tổ công tác giữ lại tại hiện trường các đối tượng gồm: Đỗ Thị M, Nguyễn Huy C, Đặng Ngọc Q, Nguyễn Thị Bích T2 và Nguyễn Thị Bích T3 cùng ở khu phố D, thị trấn T, huyện H; Nguyễn Văn P2 và Lê Văn C1 ở thôn V, xã Á, huyện H; Nguyễn Thị L và Bùi Thị A cùng ở thôn L, xã Á, huyện H; Nguyễn Văn C2, Nguyễn Thanh V. Thu giữ trên chiếu bạc 50 lá bài tây, 01 bộ bài tây (chưa qua sử

dụng), số tiền 250.000 đồng; thu giữ trên người các đối tượng tổng số tiền 9.100.000 đồng.

Quá trình điều tra, Đỗ Thị M, Nguyễn Huy C, Đặng Ngọc Q, Ngô Minh Đ, Võ Thị Ngọc T, Bùi Thị P, Trương Văn Đ1 đã khai nhận số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc như sau:

- M khai nhận mang theo số tiền 550.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc. Khi Công an phát hiện kiểm tra, M thua 440.000 đồng, số tiền 10.000 đồng trên nền gạch để trả tiền mua nước, thu giữ trên người 100.000 đồng.

- C khai nhận mang theo 800.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc. Khi Công an phát hiện kiểm tra, C không thắng thua bạc, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 200.000 đồng, thu giữ trên người 600.000 đồng.

- Q khai nhận mang theo 800.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc. Khi Công an phát hiện kiểm tra, Q thua 200.000 đồng, thu giữ trên người 600.000 đồng.

- Đ khai nhận mang theo 600.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc. Khi Công an phát hiện kiểm tra, Đ thắng số tiền 1.000.000 đồng để trên chiếu bạc, thu giữ trên người 600.000 đồng.

- T khai nhận mang theo 300.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc. Khi Công an phát hiện kiểm tra, T thua hết 300.000 đồng.

- P khai nhận mang theo 300.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc. Khi Công an phát hiện kiểm tra, P thua hết 300.000 đồng.

- Đ1 khai nhận mang theo 400.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc. Khi Công an phát hiện kiểm tra, Đ1 thua hết 400.000 đồng.

Tổng số tiền mà Đỗ Thị M, Nguyễn Huy C, Đặng Ngọc Q và người đàn ông không xác định được lai lịch sử dụng vào mục đích đánh bạc dưới hình thức chơi bài “T1 lên” thắng thua bằng tiền là 2.200.000 đồng nhưng thực tế chỉ thu giữ được số tiền 1.550.000 đồng; trong đó: Thu giữ trên chiếu bạc 250.000 đồng (Chương vút trên chiếu bạc số tiền 200.000 đồng và số tiền 50.000 đồng chưa xác định), thu giữ trên người M, C, Q số tiền 1.300.000 đồng.

Tổng số tiền mà Ngô Minh Đ, Võ Thị Ngọc T, Bùi Thị P, Trương Văn Đ1 sử dụng vào mục đích đánh bạc dưới hình thức chơi bài “Bình xập xám” thắng thua bằng tiền là 1.600.000 đồng; trong đó: Thu giữ trên chiếu bạc số tiền 1.000.000 đồng, thu giữ trên người Đ số tiền 600.000 đồng. Đối với số tiền 10.000 đồng của M đã bỏ ra để mua nước uống, khi Tổ công tác đến kiểm tra thì các đối tượng bỏ chạy, hiện trường xáo trộn, số tiền 10.000 đồng không thu giữ được.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2024/HS-ST ngày 27/12/2024, Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân đã căn cứ khoản 1 Điều 321 và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Ngô Minh Đ 15 tháng tù về tội “Đánh bạc”.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 30/12/2024, bị cáo Ngô Minh Đ có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt hoặc xin được hưởng hình phạt tiền.

Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Minh Đ giữ nguyên yêu cầu kháng cáo trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận một phần kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Ngô Minh Đ, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt, xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với các chứng cứ khác nên có đủ cơ sở xác định:

Bị cáo Ngô Minh Đ đã bị kết án về tội “Đánh bạc”, chưa được xóa án tích mà còn tham gia đánh bạc trái phép dưới hình thức chơi bài binh xập xám cá cược thắng thua bằng tiền, với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 1.600.000 đồng tại quán cà phê “Nhã Viên Q1” ở thôn G, xã A, huyện H vào ngày 03/4/2024.

Do đó, Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân đã xét xử bị cáo Ngô Minh Đ về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Hành vi đánh bạc của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến lĩnh vực trật tự công cộng được nhà nước bảo hộ, đồng thời làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương.

Bị cáo nhận thức rõ hành vi đánh bạc nhằm tạo ra thu nhập bất chính bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó, cần xử lý nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Ngô Minh Đ, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Bị cáo có nhân thân xấu, đã 03 lần bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt về tội “Đánh bạc”, trong đó có 01 lần chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không chịu cải tạo để trở thành công dân tốt mà tiếp tục cố ý thực hiện hành vi đánh bạc với nhiều người, thể hiện ý thức xem thường pháp luật của bị cáo.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, số tiền bị cáo dùng để đánh bạc không lớn và tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm đơn xin xác nhận hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình được Ủy ban nhân dân xã A1, huyện H xác nhận nên bị

cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo 15 tháng tù là có phần nghiêm khắc nên Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận một phần kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Ngô Minh Đ, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt cũng đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

Ngoài ra, việc xử phạt bị cáo hình phạt tiền không đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng hình phạt tiền của bị cáo.

[4] Theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo Ngô Minh Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đề nghị chấp nhận một phần kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Ngô Minh Đ, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt, xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù là phù hợp với một phần nhận định của Hội đồng xét xử phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng hình phạt tiền của bị cáo Ngô Minh Đ. Sửa bản án sơ thẩm.

2. Xử phạt bị cáo Ngô Minh Đ 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Ngô Minh Đ không phải chịu.

4. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1.TANDTC (1);
- VKSND tỉnh Bình Định (1);
- TAND huyện Hoài Ân (3);
- VKSND huyện Hoài Ân (2);
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bình Định (1);
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Bình Định (2);
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh Bình Định (1);
- Chi cục THADS huyện Hoài Ân (1);
- Bị cáo (1);
- Lưu: Toà Hình sự, HCTP, hồ sơ vụ án (3).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Văn Thanh Gia